

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST

Ngày: 12-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thanh Thúy

2. Ông Quàng Văn Hặc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lường Văn T, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1992 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản H, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn D (đã chết) và bà Cầm Thị P, sinh năm 1967; có vợ là Cà Thị T, sinh năm 1992 và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 01 năm 2018 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 24/01/2018 tại khu vực tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Lường Văn T bị tổ công tác Công an phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong có: 01 gói nilon màu hồng chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng; 01 gói giấy màu trắng chứa cục bột màu trắng (T tự giác giao nộp khi đang cầm trong lòng bàn tay phải, khai là hồng phiến và Heroine tàng trữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả cân tịnh: 01 (một) gói nilon màu hồng chứa 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,09 gam, lấy toàn bộ 0,09 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, ký hiệu T1. 01 (một) gói giấy màu trắng chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,22 gam, lấy toàn bộ 0,22 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, ký hiệu T2.

Kết luận giám định số 269 ngày 29/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu giám định ký hiệu T1 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Mẫu giám định ký hiệu T2 là chất ma túy; loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,22 gam loại chất Heroine và 0,09 gam loại chất Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lương Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân có sử dụng ma túy, khoảng 13 giờ ngày 24/01/2018, T đi bộ từ nhà tại bản H, phường C, thành phố Sơn La đến khu vực tổ 1, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông tên Đoán (không biết rõ họ, tên đệm, địa chỉ). Qua trao đổi, T đưa cho Đoán số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy. Đoán đồng ý, nhận tiền và hẹn T ra khu vực tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La để giao nhận ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T đi bộ đến chỗ hẹn thì gặp Đoán đang đứng ở đó, sau khi trao đổi, T đã đồng ý mua của Đoán 01 gói nilon màu hồng bên trong có: 01 gói nilon màu hồng chứa 01 viên hồng phiến và 01 gói giấy màu trắng chứa Heroine. Sau đó, Đoán giao số ma túy này cho T, T cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải và đi bộ tìm nơi sử dụng, đi được một đoạn thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lương Văn T khai mua của một người đàn ông tên Đoán vào ngày 24/01/2018 tại khu vực tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La nhưng T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của Đoán. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSTP ngày 03/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 (Hai) mảnh nilon màu hồng, 01 (Một) mảnh giấy màu trắng được niêm phong trong 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Lương Văn T, sinh năm 1992 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 24/01/2018”.

Trả lại cho bị cáo Lương Văn T: 01 (một) chiếc điện thoại di động được niêm phong trong 01 (Một) chiếc phong bì viền xanh đỏ, mặt trước ghi: “Vật chứng 01 (Một) điện thoại di động thu giữ của Lương Văn T ngày 24/01/2018 tại tổ 7, phường Tô Hiệu, TP Sơn La”.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do nghiện chất ma túy, ngày 24/01/2018, Lương Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,09 gam Methamphetamine và 0,22 gam Heroine, tổng khối lượng ma túy bị cáo cất giấu là 0,31 gam với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 05 phút ngày 24/01/2018 tại tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lương Văn T cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu hồng bên trong có: 01 gói nilon màu hồng chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng; 01 gói giấy màu trắng chứa cục bột màu trắng, có khối lượng 0,22 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine, tổng khối lượng ma túy bị cáo cất giấu là 0,31 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 269 ngày 29/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Tòng Văn H, sinh năm 1956, trú tại: Tổ Y, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lương Văn T phạm tội với khối lượng 0,22 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine, tổng khối lượng ma túy bị cáo cất giấu là 0,31 gam vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ một năm đến năm năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ*: Bị cáo Lường Văn T khai mua của một người đàn ông tên Đoán nhưng T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể vào ngày 24/01/2018 tại khu vực tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lường Văn T phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[5] *Vật chứng vụ án*:

Đối với 02 (Hai) mảnh nilon màu hồng, 01 (Một) mảnh giấy màu trắng được niêm phong là giấy gói ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo mang theo khi phạm tội, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí*: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lường Văn T: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/01/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 (Hai) mảnh nilon màu hồng, 01 (Một) mảnh giấy màu trắng được niêm phong trong 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Lường Văn T, sinh năm 1992 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 24/01/2018”.

Trả lại cho bị cáo Lường Văn T: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen được niêm phong trong 01 (Một) chiếc phong bì viền xanh đỏ, mặt trước ghi: “Vật chứng 01 (Một) điện thoại di động thu giữ của Lường Văn T ngày 24/01/2018 tại tổ 7, phường Tô Hiệu, TP Sơn La”.

(Theo Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 24/01/2018 của Công an phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La; Biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 24/01/2018 của Công an thành phố Sơn La và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/6/2018)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Thị Hoa